

Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ

Đàm Dơi, ngày 14 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số: 79/2018/TLST-VDS ngày 06 tháng 3 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp TTA, xã T, huyện DD, tỉnh Cà Mau

- Chị Lê Kim N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp GM, xã TT, huyện GR, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh Đ và chị Lê Kim N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Lê Kim N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đ và chị N thỏa thuận giao hai con là Nguyễn Tường V (nữ) sinh ngày 01/01/2013 và Nguyễn Thảo V1 (nữ), sinh ngày 03/4/2014 cho anh Đương trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Chị Lê Kim N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh Đ và chị N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Đ phải chịu 150.000 đồng, chị N phải chịu 150.000 đồng. Ngày 06 tháng 3 năm 2018 anh Đ và chị N mỗi người đã dự nộp 150.000 đồng tại các biên lai thu số 0009613, 0009614 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được chuyển thu.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã TD
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Biện Thị Nhung